

LỊCH HỌC CAO ĐẲNG KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC K12, 13, 14;
KỸ THUẬT VẬT LÝ TRỊ LIỆU VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG K1A1

LỚP	TG	Tuần 05 (Từ ngày 25-31/8/2025)					Tuần 06 (Từ ngày 01-7/9/2025)				
		KT XN Y HỌC K12	KT XN Y HỌC K13A1	KT XN Y HỌC K13A2	KT XN Y HỌC K14	KT VẬT LÝ TRỊ LIỆU & PHCN K1A1	KT XN Y HỌC K12	KT XN Y HỌC K13A1	KT XN Y HỌC K13A2	KT XN Y HỌC K14	KT VẬT LÝ TRỊ LIỆU & PHCN K1A1
Thứ 2	S	Tự ôn HP	Thi Mô học (8h30') HT: T9		Sinh học di truyền (1/6) Ths. Mai HT: T10		NGHỈ QUỐC KHÁNH 2/9				
	C	Tự ôn HP	Ký sinh trùng 1 (1/6) Ths. Liên HT: T9			Tiếng Anh (1/28) Ths. Nga HT: T10					
Thứ 3	S	Bệnh học (Nội) (1/15) Ths. Thanh HT: T9	Tự ôn HP	Tự ôn HP							
	C	Tự ôn HP	Tự ôn HP	Tự ôn HP	GD thể chất (1/15) Cn. Lê Anh - Nhà Đa năng						
Thứ 4	S	Bệnh học (Nội) (2/15) Ths. Thanh HT: T9	Thi lại, thi cải thiện Kỹ thuật xét nghiệm cơ bản (11h00') HT: T10				Tiếng Anh CN (2/11) Ths. Hằng HT: T9	LT Vi sinh 2 (1/6) Ths. Trang HT: T10			
	C	Tự ôn HP	Tự ôn HP	Tự ôn HP	Hóa phân tích (1/11) Ths. Thúy HT: T10		Bệnh học (3/15) (Ngoại) Ths. Hiền HT: T9	TH Giải phẫu bệnh (1/8) Ths. Giang P.TH	Tự ôn HP	Hóa phân tích (2/11) Ths. Thúy HT: T10	
Thứ 5	S	Tiếng Anh chuyên ngành (1/11) Ths. Hằng HT: T9	Tự ôn HP	Tự ôn HP		LT Giải phẫu sinh lý (1/6) Ths. Thanh HT: T10	Thi lại, thi cải thiện Kỹ thuật chẩn đoán miễn dịch (11h00') HT: T10	LT Giải phẫu bệnh (3/3) Ths. Vân HT: T9			LT Giải phẫu sinh lý (2/6) Ths. Thanh HT: T10
	C	Tự ôn HP	Tự ôn HP	Tự ôn HP			Bệnh học (Nội) (4/15) Ths. Thanh HT: T9	Tự ôn HP	TH Giải phẫu bệnh (1/8) Ths. Giang P.TH		
Thứ 6	S	Thi Kiểm tra chất lượng xét nghiệm (9h00') HT: T9	Thi Vi sinh 1 (10h15') P. 401		Giáo dục Chính trị (1/16) Ths. Ngọc Anh HT: T10		Bệnh học (Nội) (5/15) Ths. Thanh HT: T9	Thi lại, thi cải thiện Mô học (11h00') HT: T10			
	C	Tự ôn HP	Ký sinh trùng 1 (2/6) Ths. Liên HT: T9				Tự ôn HP	Ký sinh trùng 1 (3/6) Ths. Liên HT: T9			

NGƯỜI LẬP BẢNG



Ths. Đỗ Thị Huế

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO & QLKH



Ts. Nguyễn Thu Hiền

LỊCH HỌC CAO ĐẲNG KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC K12, 13, 14;
KỸ THUẬT VẬT LÝ TRỊ LIỆU VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG K1A1

LỚP	TG	Tuần 07 (Từ ngày 8-14/9/2025)					Tuần 08 (Từ ngày 15-21/9/2025)				
		KT XN Y HỌC K12	KT XN Y HỌC K13A1	KT XN Y HỌC K13A2	KT XN Y HỌC K14	KT VẬT LÝ TRỊ LIỆU & PHCN K1A1	KT XN Y HỌC K12	KT XN Y HỌC K13A1	KT XN Y HỌC K13A2	KT XN Y HỌC K14	KT VẬT LÝ TRỊ LIỆU & PHCN K1A1
Thứ 2	S	Tự ôn HP	LT Vi sinh 2 (2/6) Ths. Trang HT: T9		Sinh học di truyền (2/6) Ths. Mai HT: T10		Tự ôn HP	LT Vi sinh 2 (4/6) Ths. Trang HT: T9		Sinh học di truyền (3/6) Ths. Mai HT: T10	
	C	Bệnh học (6/15) (Ngoại) Ths. Hiền HT: T9	Thi lại, thi cải thiện Vi sinh 1 (11h00') P.401			Tiếng Anh (2/28) Ths. Nga HT: T10	Tự ôn HP	TH Vi sinh 2 (2/15) Ths. Trang P.TH	Tự ôn HP		Tiếng Anh (3/28) Ths. Nga HT: T10
Thứ 3	S	Tự ôn HP	LT Hóa sinh 1 (1/6) Ths. Dung HT: T9				Tự ôn HP	LT Hóa sinh 1 (2/6) Ths. Dung HT: T9			
	C	Bệnh học (7/15) (Sân) Ths. Vân Anh HT: T10	Tự ôn HP	Tự ôn HP	GD thể chất (2/15) Cn. Lê Anh - Nhà Đa năng		Bệnh học (9/15) (Sân) Ths. Vân Anh HT: T10	Tự ôn HP	Tự ôn HP	GD thể chất (3/15) Cn. Lê Anh - Nhà Đa năng	
Thứ 4	S	Tiếng Anh CN (3/11) Ths. Hằng HT: T9	LT Vi sinh 2 (3/6) Ths. Trang HT: T10				Tiếng Anh CN (5/11) Ths. Hằng HT: T9	LT Hóa sinh 1 (3/6) Ths. Dung HT: T10			
	C	Thi lại, thi cải thiện Kiểm tra chất lượng xét nghiệm (15h00') HT: T10	Tự ôn HP	TH Vi sinh 2 (1/15) Ths. Trang P.TH	Hóa phân tích (3/11) Ths. Thúy HT: T10		Bệnh học (10/15) (Nhi) Ths. Hà HT: T9	Tự ôn HP	TH Vi sinh 2 (2/15) Ths. Trang P.TH	Hóa phân tích (4/11) Ths. Thúy P.TH	
Thứ 5	S	Tiếng Anh CN (4/11) Ths. Hằng HT: T9	TH Giải phẫu bệnh (2/8) Ths. Vân P.TH	Tự ôn HP		LT Giải phẫu sinh lý (3/6) Ths. Thanh HT: T10	Tiếng Anh CN (6/11) Ths. Hằng HT: T9	TH Giải phẫu bệnh (3/8) Ths. Vân P.TH	Tự ôn HP		LT Giải phẫu sinh lý (4/6) Ths. Thanh HT: T10
	C	Bệnh học (8/15) (S) Ths. Vân Anh HT: T10	Tự ôn HP	TH Giải phẫu bệnh (2/8) Ths. Vân P.TH			Bệnh học (11/15) (Nhi) Ths. Hà HT: T9	Tự ôn HP	TH Giải phẫu bệnh (3/8) Ths. Vân P.TH	Giáo dục Chính trị (3/16) Ths. Ngọc Anh HT: T10	
Thứ 6	S	Tự ôn HP	TH Vi sinh 2 (1/15) Ths. Trang P.TH	Tự ôn HP	Giáo dục Chính trị (2/16) Ths. Ngọc Anh HT: T10		Tự ôn HP	TH Vi sinh 2 (3/15) Ths. Trang P.TH	Tự ôn HP		
	C	Tự ôn HP	Ký sinh trùng 1 (4/6) Ths. Liên HT: T9				Tự ôn HP	Ký sinh trùng 1 (5/6) Ths. Liên HT: T9			

NGƯỜI LẬP BẢNG

Ths. Đỗ Thị Huệ

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO & QLKH

Ts. Nguyễn Thu Hiền